

Số: 751/QĐ-UBND

An Giang, ngày 13 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp
và Môi trường tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về Sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính về khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang tại Tờ trình số 268/TTr-SNNMT ngày 08 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc phạm vi quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang (đính kèm Phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1898/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết và phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh An Giang.

Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Website tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH AN GIANG
(Ban hành kèm theo Quyết định số 751/QĐ-UBND ngày 13/5/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

I. LĨNH VỰC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

1. Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (Mã TTHC: 1.000987.000.00.00.H01)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Ngày BH/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường	Giám đốc

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Thực hiện thủ tục hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. PHẠM VI

Áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động lĩnh vực khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công
- SNNMT: Sở Nông nghiệp và Môi trường
- Phòng KSN&MT: Phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	<p>Cơ sở pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính
a	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự. - Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm

	<p>dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người, tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. - Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam. - Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.
b	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. - Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
c	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam: <ul style="list-style-type: none"> + Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự. + Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. + Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. - Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam: <ul style="list-style-type: none"> + Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. + Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. + Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

	+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
a	Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với tổ chức:		
	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.	X	
	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Quyết định thành lập tổ chức (không áp dụng đối với các công ty, doanh nghiệp, tổ chức kinh doanh đã được cấp Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký kinh doanh)		X
	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử có chứng thực từ bản chính: Văn bằng, chứng chỉ và hợp đồng lao động của đội ngũ nhân viên		X
	Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ.	X	
	Bản khai kinh nghiệm công tác của nhân viên tham gia dự báo, cảnh báo, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc.	X	
b	Hồ sơ cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo đối với cá nhân:		
	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.	X	

	Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu văn bản, chứng chỉ đào tạo chuyên ngành phù hợp với nội dung xin cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo.			X
	Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo theo Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ.	X		
	Bản khai kinh nghiệm công tác, có xác nhận của cơ quan, tổ chức quản lý nhân sự nơi đã từng làm việc.	X		
5.4	Số lượng hồ sơ: 02 bộ.			
5.5	Thời gian xử lý: 17 ngày (136 giờ) làm việc.			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.angiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) (nếu có).			
5.7	Phí, lệ phí: Không có			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại TTPVHCC - Chuyển hồ sơ về SNNMT	Cán bộ, công chức tại TTPVHCC	04 giờ	- Phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Phiếu chuyển hồ sơ.

Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu Lãnh đạo NNMT có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định. 	Chuyên viên Phòng KSN&MT	12 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có). 	Chuyên viên Phòng KSN&MT	72 giờ	Biên bản thẩm định, văn bản tổng hợp ý kiến của các cơ quan
Bước 4	Tham mưu Lãnh đạo SNNMT ký Tờ trình UBND tỉnh cấp phép hoặc Văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp phép	Lãnh đạo SNNMT	08 giờ	Tờ trình hoặc văn bản trả lời
Bước 5	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Lãnh đạo UBND tỉnh	32 giờ	Quyết định cấp phép hoặc không cấp phép
Bước 6	<ul style="list-style-type: none"> - Văn phòng UBND tỉnh - Chuyển kết quả cho TTPVHCC 	Văn thư UBND tỉnh	04 giờ	Phát hành văn bản theo quy định
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	TTPVHCC	04 giờ	Giấy phép

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

2	Mẫu số 05 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP	Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Mẫu số 06 Phụ lục kèm theo Nghị định số 48/2020/NĐ-CP	Bản khai cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Tờ trình xin cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
2	Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Các hồ sơ pháp lý có liên quan tại thành phần hồ sơ đầu vào.
Hồ sơ được lưu tại phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường trong 12 tháng. Sau đó, chuyển lưu trữ hồ sơ theo quy định hiện hành.	

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
3. Số, ký hiệu của Quyết định thành lập/Mã số doanh nghiệp của Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh, ngày cấp, nơi cấp:
4. Địa chỉ chính tại:
5. Số điện thoại:Fax:E-mail:

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động)

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN PHÉP

(Ký tên/đóng dấu)

Mẫu số 05

GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN

<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p> <p style="text-align: center;">GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</p> <p style="text-align: center;">Số NĂM</p>	<p>Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp.</p>
---	---

(trang 1)

(trang 2)

<p style="text-align: center;">NỘI DUNG GIẤY PHÉP</p> <p>1. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép:</p> <p>2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo:</p> <p>3. Loại hoạt động dự báo, cảnh báo được cấp phép:</p> <p>4. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:</p> <p>5. Thời hạn của giấy phép:</p> <p style="text-align: center;">....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p style="text-align: center;">BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p>	<p>Gia hạn/bổ sung lần thứ nhất:.....</p> <p style="text-align: center;">....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p style="text-align: center;">BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p> <p>Gia hạn/bổ sung lần thứ hai:.....</p> <p style="text-align: center;">....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p style="text-align: center;">BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p>
---	---

(trang 3)

(trang 4)

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gấp.

Mẫu số 06

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

BẢN KHAI

Cơ sở vật chất, kỹ thuật; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn và quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo

(Kèm theo đơn đề nghị cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn của tổ chức/cá nhân)

1. Cơ sở vật chất, kỹ thuật (Trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn):

TT	Tên, mã hiệu của thiết bị, công nghệ	Cấu hình	Số lượng	Tình trạng	Ghi chú

2. Thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo

3. Quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

TT	Tên quy trình *	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng văn bản	Người ký văn bản	Ghi chú

* Kèm theo bản sao văn bản quy trình

4. Quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo

TT	Tên quy trình ***	Số, ký hiệu văn bản	Ngày, tháng văn bản	Người ký văn bản	Ghi chú

*** Kèm theo bản sao văn bản quy trình

Cam kết xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai này của tổ chức/cá nhân./.

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN PHÉP
(Chức vụ, ký, họ tên, đóng dấu của tổ chức)

2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn văn (Mã TTHC: 1.000970.000.00.00.H01)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Ngày BH/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường	Giám đốc

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Thực hiện thủ tục hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. PHẠM VI

Áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động lĩnh vực khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- SNNMT: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Phòng KSN&MT: Phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	<p>Cơ sở pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Luật Khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường.
5.2	<p>Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:</p>
a	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự. - Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. - Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

b	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân:</p> <ul style="list-style-type: none">- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.		
c	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none">- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam:<ul style="list-style-type: none">+ Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.+ Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:<ul style="list-style-type: none">+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao

	Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.		x	
	Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.		x	
5.4	Số lượng hồ sơ: 02 bộ.			
5.5	Thời gian xử lý: 17 ngày (136 giờ) làm việc			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.angiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) (nếu có).			
5.7	Phí, lệ phí: Không có			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại TTPVHCC - Chuyển hồ sơ về SNNMT	TTPVHCC	04 giờ	- Phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Phiếu chuyển hồ sơ.
Bước 2	- Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu Lãnh đạo SNNMT có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên Phòng KSN&MT	12 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ

Bước 3	<ul style="list-style-type: none"> - Xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá. - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có). 	Chuyên viên Phòng KSN&MT	72 giờ	Biên bản thẩm định, Văn bản tổng hợp ý kiến của các cơ quan
Bước 4	Tham mưu Lãnh đạo SNNMT ký Tờ trình UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn	Lãnh đạo SNNMT	08 giờ	Tờ trình hoặc văn bản trả lời
Bước 5	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Lãnh đạo UBND tỉnh	32 giờ	Quyết định cấp hoặc không cấp sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép
Bước 6	Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả cho TTPVHCC	Văn thư UBND tỉnh	04 giờ	Phát hành văn bản theo quy định
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	TTPVHCC	04 giờ	Giấy phép sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
----	---------	--------------

1	Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn)
2	Mẫu số 03 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP	Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Mẫu số 05 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP	Giấy phép (sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn) hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Tờ trình xin sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
2	Giấy phép (sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn) hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Các hồ sơ pháp lý có liên quan tại thành phần hồ sơ đầu vào.
Hồ sơ được lưu tại phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường trong 12 tháng. Sau đó, chuyển lưu trữ hồ sơ theo quy định hiện hành.	

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
 (Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
3. Số, ký hiệu của Quyết định thành lập/Mã số doanh nghiệp của Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh, ngày cấp, nơi cấp:
4. Địa chỉ chính tại:
5. Số điện thoại: Fax: E-mail:

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động).

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN
PHÉP

(Ký tên/đóng dấu)

Mẫu số 03

Tên tổ chức, cá nhân được cấp
giấy phép hoạt động dự báo,
cảnh báo khí tượng thủy văn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC

....., ngày tháng năm.....

BÁO CÁO**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

Năm...../ từ năm đến năm....

1. Tên tổ chức, cá nhân:
2. Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn số:
3. Các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã thực hiện:

TT	Tên các hoạt động	Chủ đầu tư	Giá trị đã thực hiện	Thời gian thực hiện	Ghi chú

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung báo cáo này.

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN PHÉP
(Ký tên/đóng dấu)

Mẫu số 05**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p> <p>GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</p> <p>Số NĂM</p>	<p>Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp.</p>
--	---

(trang 1)

(trang 2)

<p>NỘI DUNG GIẤY PHÉP</p> <p>1. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép:</p> <p>2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo:</p> <p>3. Loại hoạt động dự báo, cảnh báo được cấp phép:</p> <p>4. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:</p> <p>5. Thời hạn của giấy phép:</p> <p>....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p>BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p>	<p>Gia hạn/bổ sung lần thứ nhất:.....</p> <p>....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p>BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p> <p>Gia hạn/bổ sung lần thứ hai:.....</p> <p>....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p>BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p>
--	--

(trang 3)

(trang 4)

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gấp.

3. Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (Mã TTHC: 1.000943.000.00.00.H01)

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QT-....
	Cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Ngày BH/...../20..

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường	Giám đốc

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang/Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành/Lần sửa đổi	Ngày ban hành

1. MỤC ĐÍCH

Thực hiện thủ tục hành chính đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. PHẠM VI

Áp dụng cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động lĩnh vực khí tượng thủy văn trên địa bàn tỉnh An Giang.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- SNNMT: Sở Nông nghiệp và Môi trường.
- Phòng KSN&MT: Phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: <ul style="list-style-type: none"> - Luật Khí tượng thủy văn 2015. - Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 48/2020/NĐ-CP ngày 15/4/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khí tượng thủy văn. - Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính:
a	Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức : <ul style="list-style-type: none"> - Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự. - Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. - Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.
b	Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân :

	<ul style="list-style-type: none"> - Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. - Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. 		
c	<p>Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam: <ul style="list-style-type: none"> + Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự. + Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. + Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 (một) người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. + Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam. + Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp. - Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam <ul style="list-style-type: none"> + Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; thông tin, dữ liệu phục vụ dự báo, cảnh báo; quy trình kỹ thuật dự báo, cảnh báo để các sản phẩm dự báo đủ độ tin cậy; quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo. + Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn. + Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam. + Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp 		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao

	Đơn đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ.		x	
5.4	Số lượng hồ sơ: 02 bộ.			
5.5	Thời gian xử lý: 05 ngày (40 giờ) làm việc			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC tỉnh. - Nộp thông qua dịch vụ bưu chính. - Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.angiang.gov.vn) hoặc Cổng dịch vụ công Quốc gia (https://dichvucong.gov.vn) (nếu có).			
5.7	Phí, lệ phí: Không có			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1	- Kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại TTPVHCC. - Chuyển hồ sơ về SNNMT.	TTPVHCC	04 giờ	- Phiếu biên nhận và hẹn trả kết quả. - Phiếu chuyển hồ sơ.
Bước 2	- Xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, tham mưu lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường có văn bản thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.	Chuyên viên Phòng KSN&MT	04 giờ	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 3	- Xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá	Chuyên viên Phòng KSN&MT	08 giờ	Biên bản thẩm định, văn bản tổng hợp ý

				kiến của các cơ quan
Bước 4	Tham mưu Lãnh đạo SNNMT ký Tờ trình UBND tỉnh cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn hoặc văn bản trả lời nêu rõ lý do trong trường hợp không đủ điều kiện cấp lại giấy phép	Lãnh đạo SNNMT	08 giờ	Tờ trình hoặc văn bản trả lời
Bước 5	Lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn	Lãnh đạo UBND tỉnh	08 giờ	Quyết định cấp hoặc không cấp lại giấy phép
Bước 6	Văn phòng UBND tỉnh chuyển kết quả cho TTPVHCC	Văn thư UBND tỉnh	04 giờ	Phát hành văn bản theo quy định
Bước 7	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	TTPVHCC	04 giờ	Giấy phép (cấp lại)

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 02 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP	Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn (đề nghị cấp lại)
2	Mẫu số 05 của Nghị định số 48/2020/NĐ-CP	Giấy phép (cấp lại) hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Tờ trình xin cấp lại giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn

2	Giấy phép (cấp lại) hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn
3	Các hồ sơ pháp lý có liên quan tại thành phần hồ sơ đầu vào.
Hồ sơ được lưu tại phòng Khoáng sản, Nước và Môi trường trong 12 tháng. Sau đó, chuyển lưu trữ hồ sơ theo quy định hiện hành.	

Mẫu số 02

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm
ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN
 (Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh....

1. Tên tổ chức/cá nhân:
2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):
3. Số, ký hiệu của Quyết định thành lập/Mã số doanh nghiệp của Giấy chứng nhận hoạt động kinh doanh, ngày cấp, nơi cấp:
4. Địa chỉ chính tại:
5. Số điện thoại:Fax:E-mail:

Căn cứ Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

.....

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động).

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU TỔ CHỨC/CÁ NHÂN XIN
PHÉP

(Ký tên/đóng dấu)

Mẫu số 05**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

<p>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM <u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></p> <p>GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN</p> <p>Số NĂM</p>	<p>Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp.</p>
(trang 1)	(trang 2)

<p>NỘI DUNG GIẤY PHÉP</p> <p>1. Tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép:</p> <p>2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo:</p> <p>3. Loại hoạt động dự báo, cảnh báo được cấp phép:</p> <p>4. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:</p> <p>5. Thời hạn của giấy phép:</p> <p>....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p>BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p>	<p>Gia hạn/bổ sung lần thứ nhất:.....</p> <p>....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p>BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p> <p>Gia hạn/bổ sung lần thứ hai:.....</p> <p>....., ngày ... tháng ... năm...</p> <p>BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG/ TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH</p>
(trang 3)	(trang 4)

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gấp.